

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 954/QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 19 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội
huyện Giang Thành năm 2018

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 27 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân huyện Giang Thành về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 76/TTr-SKHĐT ngày 10 tháng 4 năm 2018 về việc xin phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội huyện Giang Thành năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội huyện Giang Thành năm 2018 với các nội dung sau:

I. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

- Giá trị sản xuất (giá so sánh năm 2010): 3.011 tỷ đồng, trong đó:
 - Giá trị sản xuất nông - lâm - thủy sản 2.906 tỷ đồng, tăng 4,64%.
 - Giá trị sản xuất công nghiệp 30 tỷ đồng, tăng 5,29%.
- Tổng chi ngân sách nhà nước là 260 tỷ đồng, trong đó: Chi ngân sách huyện là: 233,36 tỷ đồng; chi ngân sách cấp xã là: 26,64 tỷ đồng.
- Tổng mức bán lẻ hàng hóa là 336 tỷ đồng.
- Doanh thu dịch vụ, lưu trú, ăn uống là 69 tỷ đồng.
- Diện tích gieo trồng lúa cả năm 66.700 ha, sản lượng lúa đạt 403.866 tấn.
- Sản lượng nuôi thủy sản đạt 6.140 tấn.
- Tổng vốn đầu tư trên địa bàn 350 tỷ đồng, trong đó vốn đầu tư xây dựng cơ bản phân cấp huyện quản lý là 135 tỷ đồng,

8. Tỷ lệ huy động trẻ từ 3-5 tuổi vào mẫu giáo đạt 77,6%; tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi đến trường đạt 98,88%, học sinh từ 6-10 tuổi đến trường đạt 99,58%; phần đầu học sinh từ 11-14 tuổi đến trường đạt 98,22%.

9. Phần đầu trên 98% trẻ em trở lên được tiêm chủng vaccin các loại; tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng còn 9,93%. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên là 1,05‰.

10. Tỷ lệ hộ gia đình văn hóa đạt 90%; tỷ lệ ấp văn hóa 86,21%; tỷ lệ cơ quan, đơn vị văn hóa 95%.

11. Số người được giải quyết việc làm 1.400 lao động; số lao động qua đào tạo là 625 người.

12. Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 4% trở lên.

13. Tỷ lệ hộ sử dụng điện 98,34%; tỷ lệ sử dụng nước hợp vệ sinh 95,2%.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Về phát triển kinh tế

1.1. Nông nghiệp

- Sản xuất lúa: Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp của huyện đến năm 2020, định hướng đến 2030 và kế hoạch thực hiện cánh đồng lớn gắn với xây dựng bờ bao, thủy lợi nội đồng và trạm bơm tát tập thể giai đoạn 2018-2020. Thực hiện tái cơ cấu cây lúa theo hướng chuyển dịch cơ cấu giống, gắn với thị trường tiêu thụ, nâng cao giá trị sản phẩm; kế hoạch sản xuất lúa cả năm là 66.700 ha, năng suất bình quân 6,05 tấn/ha, tổng sản lượng 403.866 tấn, khuyến cáo không sản xuất vụ lúa Thu Đông. Tiếp tục ưu tiên sử dụng vốn theo Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ đầu tư một số mô hình phát triển kinh tế có hiệu quả, qua đó tạo sức lan tỏa và nhân rộng. Triển khai thực hiện tốt các biện pháp ngăn mặn, trữ ngọt hiệu quả, bảo đảm an toàn sản xuất, hạn chế thấp nhất thiệt hại.

Tiếp tục chuyển đổi cơ cấu cây trồng, góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm và khả năng cạnh tranh; phần đầu năm 2018 sản xuất được 513 ha hoa màu, sản lượng đạt 10.946 tấn, màu thực phẩm chiếm diện tích lớn 373 ha, chủ yếu tập trung cây dưa hấu, cây bắp, mè, khoai mì với tổng diện tích 140 ha.

- Nuôi trồng thủy sản: Tổng diện tích nuôi trồng thủy sản là 3.345 ha, sản lượng 6.140 tấn; trong đó tôm công nghiệp 350 ha; sản lượng 4.900 tấn, tôm quảng canh 2.895 ha; sản lượng 840 tấn. Phát triển nuôi thủy sản theo hướng thâm canh - bán thâm canh và đúng quy hoạch vùng nuôi; khuyến khích, vận động doanh nghiệp cải tạo và thả nuôi theo mô hình mới, phát triển các mô hình nuôi thủy sản bền vững, gắn với bảo vệ môi trường vùng nuôi; duy trì và mở rộng mô hình tôm - lúa.

Tiếp tục khuyến khích nông dân duy trì trồng cỏ nuôi bò thuộc dự án Đoàn Kinh tế quốc phòng 915 hỗ trợ, dự án ngân hàng bò; chăn nuôi theo hình thức tập

trung, hộ gia đình, quan tâm kiểm soát dịch bệnh, tránh lây lan. Phát triển đàn trâu 1.200 con; đàn bò 5.665 con, đàn heo 5.460 con; đàn gia cầm 154.300 con. Thực hiện tốt công tác tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm; vệ sinh tiêu độc; kiểm soát vận chuyển; kiểm soát giết mổ tránh tình trạng dịch bệnh xảy ra.

Thường xuyên khảo sát, kiểm tra và gia cố kịp thời các đập, tuyến ngăn mặn khi có hiện tượng sạt lở để tăng khả năng tưới, tiêu nước. Phối hợp tốt với Chi cục Thủy lợi đóng mở các cống ngăn mặn trên địa bàn đảm bảo tốt nhất nguồn nước phục vụ cho sản xuất.

Diện tích bảo vệ rừng 1.626 ha, trồng cây phân tán toàn huyện được 168.000 cây. Tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy rừng; tổ chức tuần tra, theo dõi tình hình chặt phá rừng, xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định.

Đẩy mạnh tuyên truyền phát triển kinh tế tập thể, xây dựng các mô hình kinh tế hợp tác có hiệu quả để nhân rộng. Tiếp tục củng cố, xây dựng mới tổ hợp tác, hợp tác xã gắn vận dụng thực hiện tốt các cơ chế, chính sách hỗ trợ để nâng dần chất lượng hoạt động. Chuẩn bị tốt các điều kiện thành lập thêm 2 Hợp tác xã: Cỏ Quen (Phú Lợi) và Trần Thệ (Phú Mỹ).

- Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới: Tiếp tục tranh thủ nguồn lực từ các dự án, đề án, chương trình mục tiêu của Chính phủ... đầu tư hạ tầng kỹ thuật nông thôn và hỗ trợ sản xuất để nâng cao đời sống nông dân, trong đó chú ý ưu tiên cho 2 xã điểm Phú Mỹ và xã Tân Khánh Hòa. Tập trung giữ vững và nâng chất lượng các tiêu chí đã đạt được, rà soát, lựa chọn các tiêu chí phù hợp, có khả năng hoàn thành trong năm 2018 để tập trung chỉ đạo thực hiện, phấn đấu trung bình mỗi xã nâng lên 2 tiêu chí, riêng hai xã điểm phấn đấu xã Phú Mỹ tăng thêm 3 tiêu chí, xã Tân Khánh Hòa tăng thêm 4 tiêu chí.

1.2. Quản lý đất đai – tài nguyên môi trường

Tiếp tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất ổn định và phân diện tích đất nông nghiệp vượt hạn mức. Thực hiện phương án giao đất trên tuyến dân cư Hà Giang, phương án giao đất khu 213 ha cho hộ gia đình, cá nhân tại ấp Đồng Cơ, xã Vĩnh Phú; phương án giao đất ở cho 17 hộ dân di dân tự do trên tuyến Kênh T2, ấp T5, xã Vĩnh Phú. Thực hiện lập phương án xin chủ trương giao đất có thu tiền sử dụng đất trên tuyến dân cư Nam Vĩnh Tế trình tỉnh phê duyệt.

Thực hiện công tác điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và thực hiện dự án xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai của huyện. Công bố và triển khai thực hiện quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất năm 2018. Tiếp tục phối hợp với đơn vị tư vấn thực hiện kế hoạch xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai trên địa bàn huyện. Thực hiện các bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thuộc dự án đầu tư công trình hệ thống thủy lợi phục vụ nuôi trồng thủy sản vùng Vàm Răng - Ba Hòn tại xã Phú Mỹ.

Tăng cường quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường; tập trung thu gom xử lý rác thải sinh hoạt, thu gom bao bì thuốc bảo vệ thực vật; phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về tiêu chí số 17 trong xây dựng nông thôn mới. Thành lập Tổ công tác kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với hộ gia đình, cá nhân, cơ sở hoạt động giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn huyện.

1.3. Công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp và thương mại – dịch vụ

Tăng cường công tác quản lý các khu vực Cửa khẩu quốc gia Giang Thành nhằm ngăn chặn các hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại qua lại biên giới. Tổ chức tuần tra, kiểm soát nhằm ngăn chặn kịp thời các hoạt động buôn bán hàng lậu, hàng trái phép, hàng giả, hàng kém chất lượng... đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Đội kiểm tra liên ngành tiến hành kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm trong dịp lễ, Tết. Tăng cường công tác kiểm tra xây dựng lấn chiếm hành lang lộ giới, xây dựng trái phép. Khảo sát, đầu tư lưới điện, trạm bơm những nơi có nhu cầu. Khảo sát, lập dự toán sửa chữa hệ thống chiếu sáng công cộng. Áp dụng các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất tiểu thủ công nghiệp (đan dệt, cơ khí sửa chữa, chế biến khô trâu, bò...) vừa giải quyết việc làm, tăng thu nhập và chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn. Chủ động phối hợp với các sở, ngành liên quan kêu gọi, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất vật liệu xây dựng, chế biến than bùn... góp phần giải quyết việc làm cho lao động tại địa phương. Tiếp tục tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân đầu tư đẩy mạnh phát triển thương mại - dịch vụ, đặc biệt lưu ý phát triển kinh tế biên mậu, các chợ của các xã và các dịch vụ khác

1.4. Đầu tư – xây dựng – kết cấu hạ tầng

Tăng cường quản lý chặt chẽ công tác đầu tư công. Phân đấu giá trị khối lượng hoàn thành trong năm phải đạt ít nhất 98% kế hoạch vốn giao và giải ngân trên 95% kế hoạch vốn.

Phát triển kinh tế đối ngoại, mời gọi đầu tư, phát huy tiềm năng thế mạnh của địa phương. Tiếp tục triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2018 đã được phê duyệt, trong đó cần chú ý một số công trình: Bệnh viện huyện, tuyến dân cư Nam Vĩnh Tế, đường Kênh T2, Trung tâm văn hóa xã Phú Mỹ và xã Tân Khánh Hòa.... Tăng cường quản lý chất lượng công trình xây dựng. Chú trọng tất cả các khâu từ lựa chọn nhà thầu tư vấn, thi công, kiểm tra giám sát chất lượng công trình,... đảm bảo công trình thi công đúng tiến độ và bảo đảm chất lượng. Thường xuyên phối hợp Đoàn Kinh tế quốc phòng 915 trong việc triển khai thực hiện hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn huyện.

1.5. Thu – chi ngân sách

Chỉ đạo các ngành chuyên môn tập trung công tác quản lý thu – chi, thực hiện tốt Luật Quản lý thuế chống thất thu và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp kinh doanh ổn định, phát triển nhằm tạo nguồn thu vào ngân sách nhà nước. Tiếp tục củng cố và hướng dẫn các đơn vị sử dụng ngân sách xây dựng, bổ sung, sửa đổi Quy chế chi tiêu nội bộ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, ngày 17/10/2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP, ngày 07/10/2013, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ; Nghị định số 43/2005/NĐ-CP ngày 04/5/2005 của Chính phủ. Tập trung Quyết toán ngân sách năm 2017, kiểm soát chi ngân sách đúng quy định. Phân đầu thu ngân sách trên địa bàn huyện là 16,9 tỷ đồng.

2. Văn hóa - xã hội

Thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế đi đôi với chăm lo phát triển văn hoá - xã hội, tạo sự phát triển hài hòa và tạo động lực cho phát triển kinh tế.

2.1 Về thực hiện chính sách - xã hội

Triển khai thực hiện có hiệu quả các chế độ chính sách cho người có công theo quy định hiện hành; chế độ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo để giảm nghèo; chăm sóc, bảo vệ trẻ em và công tác bình đẳng giới; công tác xã hội tình nguyện... Tổ chức tư vấn, giải quyết việc làm cho 1.400 người và vận động mở 10 lớp đào tạo nghề ngắn hạn (07 lớp nông nghiệp, 03 lớp phi nông nghiệp). Phân đầu giảm từ 4% trở lên số hộ nghèo điều tra năm 2017. Xây dựng mới và sửa chữa 20 căn nhà tình nghĩa cho người có công theo đúng quy định.

Thực hiện tốt chính sách chăm lo, hỗ trợ đời sống, sản xuất cho các hộ dân tộc nghèo, khó khăn. Tổ chức các đoàn thăm chùa Khmer và các gia đình chính sách dân tộc tiêu biểu nhân các dịp lễ, Tết của đồng bào dân tộc. Nâng vai trò trách nhiệm của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số về công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật nhà nước. Thực hiện kịp thời các chính sách trợ cấp đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc. Thực hiện các chính sách đối với người Việt Nam di cư tự do từ Campuchia về Việt Nam. Tạo điều kiện cho các tổ chức tôn giáo hoạt động theo đúng quy định. Chủ động theo dõi, nắm chắc tình hình hoạt động của các tôn giáo để kịp thời giải quyết tốt các nhu cầu phát sinh trong quá trình hoạt động của các tôn giáo theo luật định; đồng thời xử lý nghiêm hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để tổ chức các hoạt động vi phạm pháp luật.

2.2. Về giáo dục và đào tạo

Tăng cường đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; tập trung xây dựng và nhân rộng trường học tiên tiến, hiện đại; đẩy mạnh phong trào “Dạy tốt – Học tốt”. Quan tâm công tác đào tạo, quy hoạch phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đảm bảo đủ về số lượng và chất lượng. Tăng cường giáo dục, kỹ năng thích ứng cuộc sống cho học sinh thông qua môn học, hoạt động giáo dục và xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực. Thực hiện tốt việc huy động và duy

trì sĩ số học sinh nhất là học sinh đồng bào dân tộc; tăng tỷ lệ học bán trú, học 2 buổi/ngày. Tiếp tục triển khai các biện pháp nhằm giảm tỷ lệ học sinh yếu kém và học sinh bỏ học, tăng tỷ lệ học sinh khá, giỏi. Đẩy mạnh việc xây dựng trường xanh - sạch - đẹp, an toàn; trường đạt chuẩn quốc gia và công nhận lại các đơn vị trường học đã đạt chuẩn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 40%.

Chú trọng nâng cao chất lượng dạy học tiếng Việt cho học sinh dân tộc Khmer. Tiếp tục triển khai đề án dạy và học ngoại ngữ trong các trường Tiểu học và trung học cơ sở phát huy tốt vai trò của Trung tâm học tập cộng đồng; phát triển đa dạng, phong phú các hình thức học tập hướng đến thực hiện có hiệu quả Đề án “xây dựng xã hội học tập 2012-2020”. Nâng cao tỷ lệ huy động trẻ đến trường từ 6 đến 14 tuổi đạt 98,9%, tỷ lệ huy động trẻ 3-5 tuổi đến trường đạt 77,6%; tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 là 100%. Tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng và tỷ lệ công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục trung học cơ sở.

2.3. Về y tế

Thực hiện tốt công tác khám và điều trị bệnh, đẩy mạnh các giải pháp nhằm đổi mới phong cách thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh; giảm số ca chuyển tuyến. Thực hiện tốt Bộ tiêu chí Quốc gia về Y tế xã đến năm 2020, phần đầu tỷ lệ trạm y tế đạt chuẩn quốc gia là 80%. Kiểm soát chặt chẽ tình hình dịch bệnh, không để dịch lớn xảy ra. Tăng cường quản lý, giám sát, phát hiện và điều trị có hiệu quả các bệnh xã hội như: Lao, phong, tâm thần; đẩy mạnh các hoạt động giáo dục chuyên đổi hành vi dự phòng lây nhiễm HIV/AIDS. Duy trì thực hiện tốt dân quân y kết hợp trong khám chữa bệnh nhân dân. Phần đầu trên 98% trẻ trong độ tuổi được tiêm phòng miễn dịch đầy đủ và uống vitamin A; 95% phụ nữ có thai được tiêm phòng VAT, tỷ lệ suy dinh dưỡng của trẻ em còn 9,93%; duy trì trạm y tế có bác sĩ và có 30 nhân viên y tế ấp. Thực hiện tốt công tác kiểm tra đảm bảo vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm và hành nghề y dược tư nhân. Triển khai thực hiện có hiệu quả các đợt chiến dịch, tháng cao điểm như: Chiến dịch diệt lăng quăng hưởng ứng ngày ASEAN phòng chống sốt xuất huyết năm 2018, tháng hành động quốc gia phòng, chống HIV/AIDS năm 2018... Triển khai đầu tư xây dựng Bệnh viện huyện với quy mô trên 100 giường bệnh.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tập trung thực hiện đề án về giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên là 1.05‰; phần đầu có 2.008 người sử dụng các biện pháp tránh thai.

2.4. Về văn hóa - thông tin, thể thao

Phát động rộng rãi các phong trào, đa dạng hoá các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao phục vụ các ngày lễ lớn trong năm. Thành lập đoàn tham gia Đại hội Thể dục thể thao cấp tỉnh. Thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”, phần đầu trong năm 90% hộ gia đình văn hóa, 86,21% ấp văn hóa, 95% cơ



quan, đơn vị văn hóa. Tiếp tục phát huy hoạt động của các địa chỉ tin cậy, đường dây nóng trong phòng, chống bạo lực gia đình. Chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước ở các ấp trên địa bàn huyện.

Xây dựng kế hoạch và phối hợp tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao thường niên, chào mừng các ngày lễ, sự kiện lớn. Thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền và đưa tin về các ngày lễ lớn trong năm. Phối hợp tổ chức các hoạt động nhân các ngày lễ, Tết của đồng bào dân tộc Khmer. Đội kiểm tra liên ngành (814) xây dựng kế hoạch và tiến hành kiểm tra các hoạt động kinh doanh internet, karaoke, văn hóa phẩm trên địa bàn kiên quyết xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm.

Thường xuyên cải tiến nội dung, chương trình và nâng cao chất lượng biên tập tin bài phát trên sóng phát thanh huyện, đồng thời mở rộng nâng cao chất lượng khai thác Trang thông tin điện tử huyện. Đa dạng các hình thức thông tin, tuyên truyền, nhằm góp phần tích cực vào việc phát triển đời sống kinh tế - xã hội và nhiệm vụ chính trị của địa phương. Khảo sát nhu cầu đầu tư và sửa chữa các trạm truyền thanh các xã năm 2018.

3. Quốc phòng, an ninh và nội chính

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, phối hợp hiệu quả giữa các lực lượng theo Nghị định số 77/2010/NĐ-CP ngày 12/7/2010 của Chính phủ, nắm chắc tình hình ngoại biên, biên giới, nhất là trong thời điểm bầu cử Quốc hội Campuchia. Chỉ đạo tổ chức thực hiện đúng quy trình các bước tuyển, chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2018 đảm bảo chất lượng và chỉ tiêu. Phúc tra nắm nguồn quân nhân dự bị, chuẩn bị tốt công tác huấn luyện Dự bị động viên năm 2018 đạt chỉ tiêu. Tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng – an ninh cho các đối tượng năm 2018. Lập quy hoạch khu căn cứ chiến đấu của huyện và tranh thủ đầu tư xây dựng các công trình quốc phòng trong khu vực phòng thủ. Chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ năm 2018 (xã Phú Lợi, xã Vĩnh Phú).

Nắm chắc tình hình địa bàn và quản lý chặt các loại đối tượng, chủ động phát hiện, đấu tranh ngăn chặn kịp thời các hoạt động trái pháp luật. Tiếp tục tăng cường chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TW ngày 01 tháng 12 năm 2011 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo an ninh quốc gia; công tác phòng chống tội phạm và công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc; Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm trong tình hình mới. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh – trật tự trên các lĩnh vực. Triển khai đồng bộ các biện pháp nhằm đảm bảo trật tự an toàn giao thông. Tập trung cho công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc phát triển vững chắc. Thúc đẩy hơn nữa quan hệ hợp tác, phối hợp giữa chính quyền, lực lượng vũ trang các huyện giáp biên phía Campuchia. Nắm chắc tình hình trong và ngoài nước trước, trong và sau khi bầu cử Quốc hội Campuchia.

Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và tranh chấp đất đai trong năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện đạt từ 95% trở lên; cấp xã phần đầu đạt 95% trở lên. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước về khiếu nại, tố cáo và tranh chấp đất đai đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn, đảm bảo công khai dân chủ, chế độ chính sách liên quan đến thu hồi đất, giải tỏa, đền bù, bố trí tái định cư, nhằm hạn chế thấp nhất việc phát sinh khiếu nại. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã tăng cường củng cố, nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động của các Tổ hòa giải, nâng cao chất lượng hòa giải ở cơ sở. Tổ chức thanh tra chấp hành pháp luật trong quản lý đất đai đối với Ủy ban nhân dân xã Tân Khánh Hòa và xã Vĩnh Điều; thành lập Đoàn thanh tra kiểm tra, xác minh nội dung phản ánh, kiến nghị đối với Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Giang Thành.

4. Xây dựng chính quyền

Thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức người lao động. Thực hiện nghiêm túc việc nhận xét, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức hàng năm theo quy định. Tiếp tục thực hiện Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế. Tiếp tục rà soát, điều chỉnh và cơ cấu lại tổ chức, biên chế, quy chế hoạt động của các phòng ban theo hướng tinh gọn, hiệu quả, tập trung, thống nhất. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2018. Phát động các phong trào thi đua trong toàn huyện, tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu thi đua đã đăng ký.

Thực hiện thường xuyên và hiệu quả nhiệm vụ cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính. Thực hiện tốt việc tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa điện tử; thực hiện tốt công tác phối hợp Bưu điện huyện trong việc tiếp nhận và trả kết quả qua hệ thống bưu chính cho các tổ chức, cá nhân. Triển khai thực hiện Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá cải cách hành chính hàng năm; tiếp tục tổ chức, vận hành hiệu quả Trang thông tin điện tử (Website) huyện và Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO trong hoạt động giải quyết thủ tục hành chính. Phát huy hiệu quả chất lượng thực hiện quy chế dân chủ, công tác dân vận chính quyền tại các cơ quan cấp huyện và Ủy ban nhân dân các xã. Thường xuyên kiểm tra, quan tâm thực hiện công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Điều 2. Giao cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Giang Thành chủ trì phối hợp với các Sở, ngành có liên quan tổ chức thực hiện hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 trên địa bàn huyện.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Giang Thành, lãnh đạo các Sở, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Sở, ngành cấp tỉnh;
- Huyện ủy Giang Thành;
- UBND huyện Giang Thành;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT, btkien. (02b)

CHỦ TỊCH



Phạm Vũ Hồng

KIẾN